

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: **27/2022/HS-PT**

Ngày: 22 - 02- 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Thế Cẩm**

*Các Thẩm phán:* Ông **Bùi Xuân Liêm**

Ông **Võ Minh Diệp**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Trần Thị Thanh Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:**  
Bà **Lê Thị Xuân Hương** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: **300/2021/TLPT-HS** ngày 22 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Trần Duy L1. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: **09/2021/HS-ST** ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo có kháng cáo: **Trần Duy L1**, sinh ngày 28 tháng 12 năm 1974 tại huyện P, tỉnh T; Nơi cư trú tại Tổ 1, thôn M 3, thị trấn T, huyện N, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc L2 (đã chết) và bà Lê Thị B, sinh năm 1948; sống chung như vợ chồng với bà Đặng Thị Đ, sinh năm 1968; Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 07/7/2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Quảng Nam xử phạt 06 (Sáu) năm tù về “Tội mua bán trái phép chất ma túy” (Bản án số: 09/2016/HSST ngày 07/7/2016 của Tòa án nhân dân huyện N). Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù (Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số: 425/GCN ngày 02/6/2020 của Trại giam An Điểm) và đã chấp hành xong các khoản thu nộp án phí.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/5/2021, sau đó chuyển sang tạm giam; có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 25/5/2021, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, tại nhà Trần Duy L1 (thôn M 3, thị trấn T, huyện N, tỉnh Quảng

Nam), Công an huyện N bắt quả tang Trần Duy L1, Đinh Văn L3 có hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Qua kiểm tra phát hiện bên cạnh nơi Lam đang ngồi có 01 (Một) gói giấy lịch màu trắng, mở gói giấy ra bên trong có chứa các cục chất bột màu trắng nghi là Heroine. Tiếp tục kiểm tra đối với Trần Duy L1 phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của L1 đang mặc có 01 (Một) gói giấy lịch màu trắng, mở gói giấy ra bên trong có chứa các cục chất bột màu trắng nghi là Heroine. Ngoài ra, túi quần phía sau bên phải L1 đang mặc phát hiện có 01 (Một) ví da màu nâu, bên trong có chứa tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 6.100.000 đồng (Sáu triệu một trăm ngàn đồng) và phát hiện 01 (Một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu ACE (đã qua sử dụng) trên giường của L1. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N tiến hành thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Duy L1, quá trình khám xét phát hiện và thu giữ tại mép giường phòng ngủ của vợ L1 có 01 (Một) gói giấy lịch màu trắng, tiến hành mở gói giấy ra bên trong có chứa các cục chất bột màu trắng nghi là Heroine; phát hiện tại phòng ngủ của L1 có 02 (Hai) gói giấy lịch màu trắng, tiến hành mở 02 (Hai) gói giấy ra bên trong có chứa các cục chất bột màu trắng nghi là Heroine. Trần Duy L1 đã khai nhận đang thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Đinh Văn L3 thì bị phát hiện.

Vật chứng thu giữ:

- Một phong bì màu trắng số hiệu 68/PC09 của Phòng KTHS Công an tỉnh Quảng Nam, bên trong có chứa mẫu vật hoàn trả có khối lượng 0,320gam Heroine, bên ngoài được đóng dấu niêm phong và chữ ký của người có liên quan.

- Một phong bì màu trắng hình chữ nhật, bên trong phong bì có chứa tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 500.000VNĐ (Năm trăm ngàn đồng), bên ngoài có chữ ký của những người liên quan.

- Một phong bì màu trắng hình chữ nhật, bên trong phong bì có chứa tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 200.000VNĐ (Hai trăm ngàn đồng), bên ngoài có chữ ký của những người liên quan.

- Một phong bì màu trắng hình chữ nhật, bên trong phong bì có chứa tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 5.600.000VNĐ (Năm triệu sáu trăm ngàn đồng), bên ngoài có chữ ký của những người liên quan.

- Một phong bì màu trắng hình chữ nhật, bên trong có chứa ví da màu nâu và bên ngoài có chữ ký của những người liên quan.

- Một phong bì màu trắng bên trong được bỏ điện thoại di động hiệu ACE màu đen đã qua sử dụng kèm sim không rõ số, bên ngoài có chữ ký của những người liên quan.

Tại Kết luận giám định số: 68/PC09 ngày 31/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: Các mẫu chất rắn dạng cục – bột màu trắng gửi giám định (các ký hiệu A1 và A2) là ma túy, loại Heroine; Mẫu A1 gửi giám định có khối lượng là 0,037g (*không thấy không trăm ba bảy gam*); Mẫu A2 gửi giám định có khối lượng là 0,462 g (*không thấy bốn trăm sáu hai gam*). Hoàn lại đối tượng giám định 0,320 g (*không thấy ba trăm hai mươi gam*) mẫu ký hiệu

A2 và toàn bộ bao gói các mẫu vật sau giám định (Tất cả đối tượng hoàn trả trong phong bì niêm phong số 68/PC09). Mẫu ký hiệu A1 đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra bị cáo L1 còn tự khai nhận đã bán ma túy cho ông Nguyễn Văn B và ông Hồ Sỹ T (Chuột). Cơ quan điều tra tiến hành điều tra, lấy lời khai của các đối tượng mua ma túy và xác định được ông Nguyễn Văn B đã mua ma túy của bị cáo 01 lần với giá 200.000 đồng; ông Hồ Sỹ T (Chuột) đã mua ma túy của bị cáo 01 lần với giá 200.000 đồng.

Với nội dung vụ án như trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: **09/2021/HS-ST** ngày 17/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Quảng Nam quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Duy L1** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng b, q khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*);

Xử phạt bị cáo Trần Duy L1 10 (Mười) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (25/5/2021).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về phân xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Vào ngày 24/11/2021, bị cáo Trần Duy L1 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Duy L1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo mức án 10 năm tù là có cơ sở, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, không phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Trần Duy L1 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Xét đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Duy L1 khai nhận: Bị cáo là người nghiện ma túy, muốn có tiền tiêu xài và để có ma túy sử dụng nên vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 25/5/2021, bị cáo Trần Duy L1 có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho ông Đinh Văn Lam ngay tại phòng ngủ nhà bị cáo thì bị Công an huyện N tiến hành kiểm tra, bắt quả tang, lập biên bản thu giữ của ông L3 01 (Một) gói giấy lịch màu trắng, bên trong có chứa các cục chất bột màu trắng là Heroine vừa

mới mua của bị cáo L1; thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của bị cáo L1 đang mặc có 01 (Một) gói Heroine và số tiền 6.100.000 đồng (Sáu triệu một trăm ngàn đồng) trong đó có số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) bị cáo có được từ hành vi bán ma túy cho ông L3; cơ quan điều tra còn thu giữ 03 gói Heroine của bị cáo L1 khi khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo.

Ngoài ra, bị cáo Trần Duy L1 tự khai nhận thêm hành vi 02 (Hai lần) bán ma túy cho các đối tượng nghiện để kiếm lời, cụ thể: bán ma túy cho Nguyễn Văn B 01 lần cách ngày bị cáo bị bắt khoảng 4-5 ngày với giá 200.000 đồng và bán ma túy cho ông Hồ Sỹ T (Chuột) 01 lần với giá 200.000 đồng.

[3] Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định khoa học hình sự và các tài liệu, chứng cứ được chứng minh có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Trần Duy L1 đã có 01 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc tội phạm rất nghiêm trọng, chưa được xóa án tích, bị cáo lại tiếp tục có hành vi nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy Heroin cho người khác nên bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2021/HS-ST ngày 17/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Quảng Nam đã kết án bị cáo Trần Duy L1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, với tình tiết định khung “*Phạm tội 02 lần trở lên*”, “*Tái phạm nguy hiểm*” theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để làm căn cứ xử phạt bị cáo L1 10 năm tù là có cơ sở. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới và xét thấy bị cáo đã từng bị kết án 06 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội cùng tính chất nên mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp, không nặng. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Trần Duy L1 phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

**1.** Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Duy L1, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Xử phạt: Bị cáo Trần Duy L1 **10** (Mười) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (*ngày 25/5/2021*).

**2.** Bị cáo Trần Duy L1 phải chịu **200.000** đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

**3.** Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị và Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

**4.** Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (*ngày 22/02/2022*).

**Nơi nhận:**

- Các cơ quan tiến hành TT;
- Người tham gia TT;
- Phòng PV06 CA Q.Nam;
- P.HSNV Sở tư pháp Q. Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký và đóng dấu)**

**Trần Thế Cẩm**

